

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 194/2025/HS-PT

Ngày: 15/12/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hiệu

Các Thẩm phán: 1. Bà Lê Thu Hương

2. Bà Lê Thị Phương Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:
Bà Bùi Thị Thanh Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 261/2025/TLPT-HS ngày 31 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo Vi Văn H, do có kháng cáo của bị cáo Vi Văn H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2025/HSST ngày 25 tháng 9 năm 2025 của Tòa nhân dân khu vực 10 - Thanh Hóa.

- Bị cáo: Vi Văn H, sinh ngày 16/12/1978, tại xã Y, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn N, xã Y, tỉnh Thanh Hóa. Căn cước công dân: 038078022340, cấp ngày 12/8/2021 theo Danh bản, chỉ bản số 176 ngày 19/6/2025 do Phòng PV06 Công an tỉnh T lập; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Thanh H1 (đã chết); con bà Lò Thị T (đã chết); có vợ Vi Thị D và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2010;

Tiền án: Tại Bản án số 07/2015/HSST ngày 27/3/2015, Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân (nay là TAND khu vực 10 - Thanh Hóa), xử phạt Vi Văn H 22 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; H chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/12/2016; nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm ngày 07/9/2025; chưa nộp số tiền bồi thường là 13.726.000 đồng cho bị hại anh Vi Văn T1 theo Quyết định thi hành án theo yêu cầu số 73/QĐ-CCTHADS ngày 10/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Tiền sự: Không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo Vi Văn H: Ông Nguyễn Ngọc K - Trợ giúp viên pháp lý của Chi nhánh trợ giúp số 6 - Thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh T; có mặt.

Người kháng cáo: Bị cáo Vi Văn H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 07/6/2025, Tổ công tác của Công an xã Y, tỉnh Thanh Hóa tiến hành tuần tra kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn, khi đến Km 162 + 900, đường Q trước trạm A thuộc địa phận thôn N, xã Y, tỉnh Thanh Hóa thì phát hiện Vi Văn H có biểu hiện nghi vấn, qua kiểm tra hành chính thu giữ của H 01 khẩu súng (dạng súng nén hơi) màu đen, trên thân súng có dòng chữ AIRFORCE, tổng chiều dài 91cm; bên trong khẩu súng có 01 viên đạn và trong túi quần trước bên phải của H có 07 viên đạn. Khi H về trụ sở Công an xã Y, H xin đầu thú và khai nhận vật chứng thu giữ là súng nén hơi và đạn chì H mua trên mạng xã hội. Tổ công tác lập biên bản sự việc và niêm phong đồ vật, theo quy định.

Quá trình điều tra Vi Văn H khai nhận như sau: Khoảng tháng 5/2019, H lên mạng xã hội Youtube xem các video giới thiệu về súng, đạn và thấy người đăng video rao bán các loại súng nén hơi, bán đạn chì có để lại số điện thoại nên H đã nhắn tin qua Zalo với người bán để hỏi mua một khẩu súng nén hơi (hùng không biết thông tin và địa chỉ cụ thể của người bán súng). Sau khi trao đổi, H và người này thống nhất giá cả mua bán 01 khẩu súng là 3.000.000đồng và được tặng thêm 01 hộp đạn (khoảng hơn 100 viên), người bán sẽ gửi súng qua xe khách đến thị trấn T, tỉnh Thanh Hóa nay là xã T, tỉnh Thanh Hóa cho H xuống lấy, khi nhận hàng thì thanh toán tiền cho nhà xe, trên hàng ghi là “*bộ cần câu cá*”. Khoảng 15 giờ sau H nhận được khẩu súng qua xe khách (H không nhớ nhà xe nào). Khi về nhà, H mở thùng hàng ra lấy 01 khẩu súng và 01 hộp đạn, khoảng hơn 100 viên đem cất giấu tại tủ cá nhân trong phòng ngủ của mình và khóa lại. Thời gian đầu H có đem khẩu súng săn bắn chim, sóc nhưng do bận đi làm nên không sử dụng và vẫn cất giấu tại tủ đồ cá nhân. Đến khoảng 15 giờ 00 ngày 07/6/2025, H đem khẩu súng bên trong có 01 viên đạn và 07 viên đạn để trong túi quần, đi bộ từ nhà đến khu vực khe suối H thuộc thôn N, xã Y, tỉnh Thanh Hóa để bắn sóc nhưng do trời mưa không săn bắn được nên H đi về nhà. Khoảng 18 giờ 10 phút, cùng ngày khi H đi qua Km 162 + 900, QL16 trước Trạm ADB thuộc địa phận thôn N, xã Y, tỉnh Thanh Hóa thì lực lượng chức năng phát hiện, thu giữ súng và đạn của H.

Tại Kết luận giám định số: 2088/KL- KTHS ngày 17/6/2025 của Phòng K1, Công an tỉnh T, kết luận: *01 khẩu súng có ký hiệu “AIRFORCE airguns*

R0001 Made in USA” gửi giám định là súng nén hơi, hiện tại còn sử dụng bắn được, thuộc vũ khí quân dụng; 08 vật dạng hình nắm bằng kim loại màu xám không có ký hiệu gửi giám định là đạn súng nén hơi, nén khí, thuộc vũ khí quân dụng.

Đối với đối tượng đã bán 01 súng và đạn cho Vi Văn H, do H liên hệ qua mạng xã hội Zalo; đến nay H không còn bạn và không cung cấp được thông tin về người này nên không có căn cứ xác minh làm rõ.

Việc xử lý vật chứng, tài sản thu giữ: 01 khẩu súng nén hơi; 07 viên đạn súng nén hơi, nén khí (còn lại sau giám định) hiện đang được bảo quản tại Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh T chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

* Bản án số 27/2025/HS-ST ngày 26/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Thanh Hóa:

Tuyên bố: Bị cáo Vi Văn H phạm tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*”;

Căn cứ: Khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vi Văn H 22 (hai mươi hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

* Ngày 08/10/2025, bị cáo Vi Văn H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo bổ sung nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

* Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa:

Tại cấp phúc thẩm bị cáo Vi Văn H nộp đơn đề nghị có xác nhận của chính quyền địa phương với nội dung gia đình bị cáo có kiện hoàn cảnh khó khăn, đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, tuy nhiên bị cáo là người có nhân thân xấu, tái phạm. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bác kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của bị cáo; giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 27/2025/HS-ST ngày 26/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Thanh Hóa. Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

* Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Bị cáo đã thật sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, đã tự thú; điều kiện hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, hộ cận nghèo; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận nội dung kháng cáo; nếu phải đi tù thì gia đình bị cáo lâm vào hoàn cảnh rất khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Vi Văn H làm đúng theo quy định tại Điều 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Vi Văn H.

Tại phiên tòa, bị cáo Vi Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình thể hiện như sau: Vào khoảng tháng 05/2019, Vi Văn H có hành vi tàng trữ 01 khẩu súng nén hơi, 08 viên đạn súng nén hơi, nén khí thuộc vũ khí quân dụng, tại nhà ở của H ở thôn N, xã Y, tỉnh Thanh Hóa. Đến khoảng 18 giờ 10 phút ngày 07/06/2025, H mang súng, đạn đi bắn sóc, trên đường về đến khu vực Km 162 + 900, QL16 trước Trạm ADB thuộc địa phận thôn N, xã Y, tỉnh Thanh Hóa thì bị lực lượng Công an xã Y, tỉnh Thanh Hóa phát hiện và thu giữ.

Với hành vi trên, Tòa án nhân dân khu vực 10 - Thanh Hóa đã xét xử bị cáo Vi Văn H về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc đầy đủ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội là nghiêm trọng; nhân thân xấu, tái phạm; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, tự thú và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; để quyết định mức hình phạt 22 tháng tù đối với bị cáo H là phù hợp.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình đơn đề nghị có xác nhận của chính quyền địa phương với nội dung điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn và đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình cho bị cáo; Hội đồng xét xử xác định đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo nhận được sự khoan hồng của pháp luật và yên tâm cải tạo trở thành công dân tốt, có ý thức tuân thủ pháp luật.

Đối với nội dung kháng cáo xin hưởng án treo, thấy rằng: Bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội này phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm. Vì vậy, bị cáo không đủ điều kiện xem xét hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự và nghị quyết hướng

dẫn của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Vi Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* Xử: Chấp nhận một phần kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Vi Văn H; Sửa phần quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2027/HS-ST ngày 26/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Thanh Hóa:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Vi Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”;

Xử phạt: Bị cáo Vi Văn H 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

* Án phí phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

* Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

* Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- CA tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp Thanh Hóa;
- VKSND, TANDKV 10;
- THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Tổ HC-TP
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Thị Hiệu

